

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T.H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 202 /2022/QĐST-HNGĐ

T.H, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T.H**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 188/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1991

HKTT và cư trú: Số 400 T.K, phường B, quận T.H, Thành phố Hà Nội.

- Anh Lê Văn H, sinh năm 1988

HKTT và cư trú: Thôn T.T, xã D.T, huyện V.N, tỉnh T.N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thùy D và anh Lê Văn H kết hôn tự nguyện, có Đăng ký kết hôn vào ngày 28/11/2015 tại UBND phường B, quận T.H, Thành phố Hà Nội, đây là một hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, ngoài ra chị D và anh H không còn mâu thuẫn nào khác. Cả hai đã tìm mọi cách để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng không thành. Chị D và anh H sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 12/2021 cho đến nay. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị D và anh H cùng yêu cầu

thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về con chung: Chị D và anh H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nhà đất, công nợ chung:

Về tài sản chung, nhà đất chung: Hai đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về công nợ chung: Hai đương sự đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh H nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thùy D và anh Lê Văn H.

- Về con chung: Hai đương sự không có con chung nên không xét.

- Về tài sản chung, nhà đất, công nợ chung:

Về tài sản chung, nhà đất chung: Hai đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về công nợ chung: Hai đương sự không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Văn H nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.H theo biên lai thu tiền số 0032890 ngày 02 tháng 8 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T.H;
- UBND p. B, T.H, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang